

Số: 26/2018/TT-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty : Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Mã chứng khoán : QNW
- Địa chỉ : Số 17 Phan Chu Trinh, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại : (84) 0553 822 693
- Fax : (84) 0553 822 692
- Loại công bố thông tin : 24h 72h Bất thường Định kỳ Theo yêu cầu
- Nội dung CBTT : Công bố Báo cáo thường niên năm 2018.

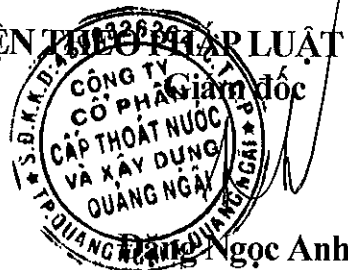
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty:  
<http://capnuocqni.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

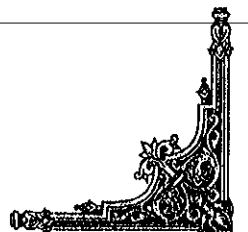
- Như trên;
- UBCK Nhà nước;
- SGDCK Hà Nội;
- Lưu VT, HĐQT, tung03b

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ  
XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI  
NĂM 2017**



**MỤC LỤC**

<b>I. Thông tin chung.....</b>	<b>1</b>
1. Thông tin khái quát	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	1
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	2
4. Định hướng phát triển	4
5. Các rủi ro	7
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm .....</b>	<b>8</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	8
2. Tổ chức và nhân sự	8
2.1. <i>Danh sách Ban điều hành.....</i>	<i>8</i>
2.2. <i>Những thay đổi trong ban điều hành: Không có .....</i>	<i>11</i>
2.3. <i>Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động .....</i>	<i>11</i>
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
4. Tình hình tài chính	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu)	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	14
6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	14
6.2. Tiêu thụ năng lượng:	14
6.3. Tiêu thụ nước:	15
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:	15
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.	15
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.	16
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không	16
<b>III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc .....</b>	<b>16</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	16
2. Tình hình tài chính	16
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.	17
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	17
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.....</b>	<b>18</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:	19
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	19
<b>V. Quản trị công ty.....</b>	<b>19</b>
1. Hội đồng quản trị	19
2. Ban Kiểm soát	24
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	28
<b>VI. Báo cáo tài chính.....</b>	<b>29</b>
1. Ý kiến kiểm toán:	29
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	29

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng số 2: Cơ cấu lao động .....	11
Bảng số 3: Tình hình tài chính .....	12
Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	13
Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông .....	14
Bảng số 6: Tình hình tài sản .....	16
Bảng số 7: Tình hình công nợ .....	17
Bảng số 8: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2016 .....	23
Bảng số 9: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát .....	28
Bảng số 10: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ .....	28
Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị .....	3

**I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 4300326264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 24/02/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/10/2017.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Số 17 Phan Chu Trinh, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Số điện thoại: (84) 2553 822 693
- Số fax: (84) 2553 822 692
- Website: <http://capnuocqni.com.vn>
- Mã cổ phiếu: QNW

**Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi nguyên trước đây là Nhà máy nước Quảng Ngãi, được hình thành từ năm 1963, qua nhiều lần thay đổi tên gọi đến ngày 03/02/2010 UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số: 152/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thành Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi;

Ngày 24/02/2010 Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4300326264, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi là Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi với vốn điều lệ ban đầu là **48.795.220.000 đồng**.

Trong năm 2017, Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch Upcom. Đến tháng 10/2017 Công ty đã hoàn tất các thủ tục và nâng tổng vốn điều lệ lên: **200.000.000.000 đồng**

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên Ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600 (Chính)
2	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Đầu tư xây dựng các công trình cấp thoát nước - Thi công lắp đặt hệ thống điện 22/15 KV cho công trình cấp nước	4220
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

	Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình cấp thoát nước	
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh thiết bị lắp đặt hệ thống công trình cấp thoát nước	4663
6	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước)	7110
7	( Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

– Địa bàn kinh doanh: Trong tỉnh Quảng Ngãi

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý

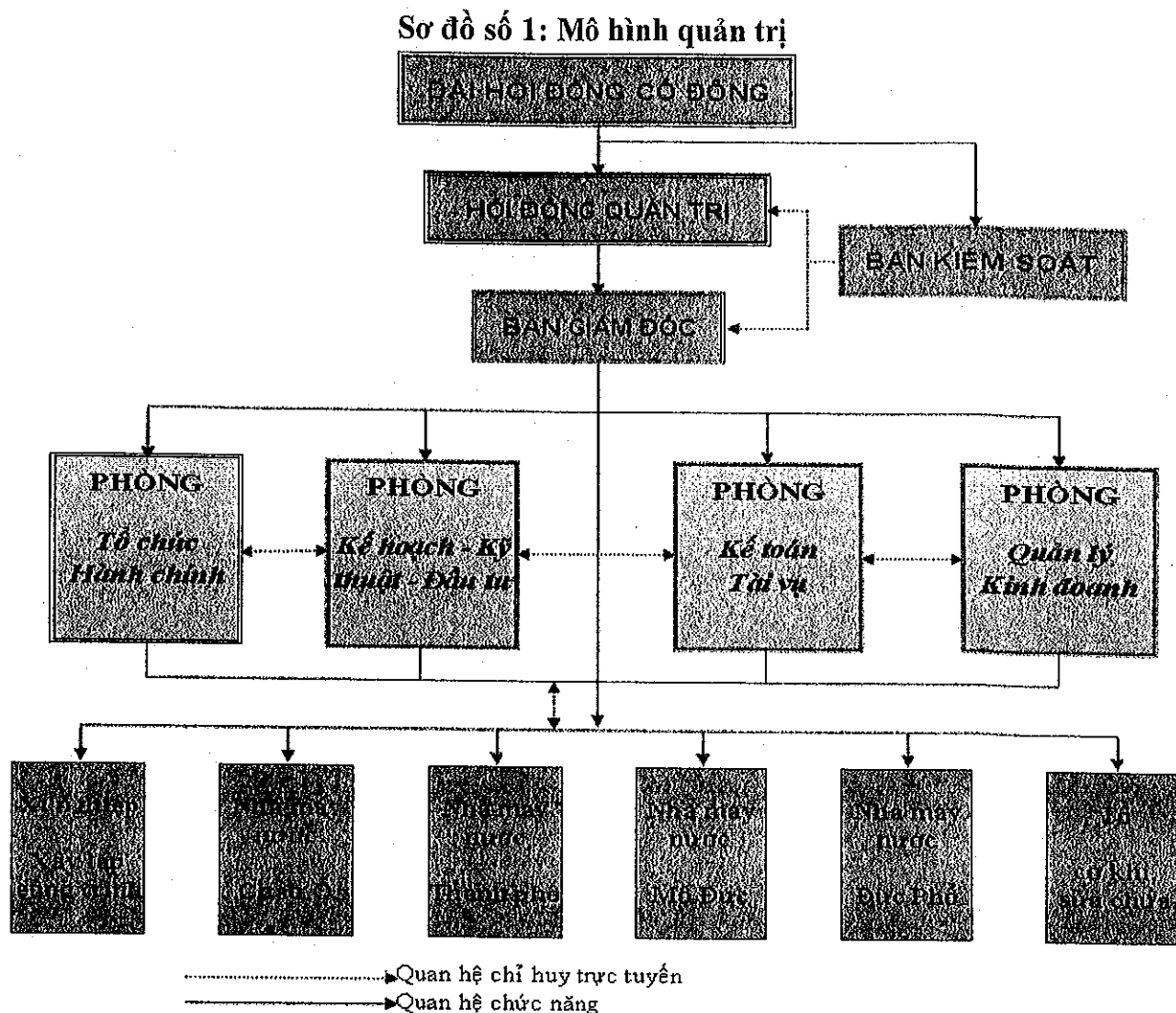
Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Khối văn phòng Công ty và các Nhà máy huyện và các tổ đội sản xuất.

– Khối văn phòng Công ty: gồm 04 phòng ban: Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật – Đầu Tư; Phòng Tổ chức – Hành chính; Phòng Tài chính – Kế toán; Phòng Quản lý – Kinh doanh

– Các Nhà máy nước tuyến huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Mộ Đức, Đức Phổ và Phân xưởng tổ đội Xây lắp, Cơ điện..

3.2. Mô hình quản trị



(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

❖ Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

▪ **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, quyết định về đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, quyết định về sáp nhập, mua lại hợp nhất, chia tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty được quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty.

▪ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển của Công ty; xây dựng các kế hoạch phát triển

kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý; đưa ra các quyết định nhằm đạt được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cơ cấu Hội đồng quản trị đương nhiệm năm 2017:

- Ông Đặng Ngọc Anh                      - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Lâm Xuân Kính                      - Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phạm Thị Lan Anh                      - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Đăng Đơ                      - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Võ Xuân Vũ                              - Thành viên Hội đồng quản trị.

▪ **Ban kiểm soát:**

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Giám đốc; trong ghi chép của sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với hội đồng quản trị và Ban giám đốc. Cơ cấu Ban kiểm soát đương nhiệm:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng                      - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Võ Thị Kim Hoa                              - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Phạm Đình Tùng                              - Thành viên Ban kiểm soát.

▪ **Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Ban Giám đốc gồm:

- Ông Đặng Ngọc Anh                              - Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật
- Ông Nguyễn Đăng Đơ                              - Phó Giám đốc.

3.3. Các công ty con và công ty liên kết: Không có

4. *Định hướng phát triển*

🔧 **Về lĩnh vực kinh doanh nước sạch:**

a) *Công tác quản lý mạng lưới cấp nước*

- Đẩy mạnh công tác thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục kịp thời các sự cố đường ống hư hỏng, góp phần tăng cường chất lượng nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, hạn chế mức thấp nhất về thời gian ngừng cung cấp nước sạch cho khách hàng.
- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, các cơ quan hữu quan trong việc quản lý các công trình thiết bị trên mạng như: trụ cứu hỏa, hệ thống các van chặn, các van xả khí, van xả cặn.
- Từng bước thực hiện các qui định theo Nghị định 117 của Chính phủ.
- Xây dựng các loại sổ tay chuyên ngành để đáp ứng nhu cầu tác nghiệp và công tác quản lý.



- Khắc phục tình trạng thiếu nước, áp lực yếu trên các khu vực trọng điểm, khu vực có hệ thống ống cũ, thường xuyên xì bể.
- Tăng cường bộ phận giám sát và nâng cao trách nhiệm nhân viên giám sát các nhà thầu, thi công phát triển và cải tạo đường ống cũ, công tác di dời và gắn đồng hồ nước cho khách hàng.
- Cập nhật hoàn thiện và xuất bản sơ đồ mạng lưới cấp nước hiện có của Công ty để phục vụ công tác quản lý.

*b) Giám nước thất thoát*

- Khắc phục kịp thời sự cố xì bể trên mạng lưới đường ống cấp nước, nâng cao năng lực thực hiện sửa chữa, khắc phục sự cố.
- Xây dựng lịch công tác hàng tháng về đo áp lực trên mạng lưới để xác định khu vực áp lực thấp, khoanh vùng để tìm kiếm, thăm dò đường ống bị xì bể.
- Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của CNV trong Công ty và nhân dân trong việc phát hiện các điểm xì bể, phát hiện khách hàng dùng nước sạch gian lận (nếu có), trường hợp gian lận dùng nước nếu được phát hiện thì phối hợp với chính quyền địa phương để xử lý.

*c) Nâng cao tỷ lệ hộ dân và các cơ quan được cấp nước sạch:*

- Kết hợp với địa phương thống kê những khu vực chưa được dùng nước sạch, lập kế hoạch phát triển các tuyến ống dịch vụ và phân phối cho phù hợp trong điều kiện về tài chính của doanh nghiệp theo hướng lâu dài.
- Khẩn trương hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án mở rộng cấp nước, các tuyến ống phát triển trong năm. Liên hệ tiếp quản khai thác Hệ thống cấp nước các khu dân cư mới do các Nhà đầu tư ngoài bên ngoài để phát triển cấp nước cho khách hàng.
- Không ngừng cải tiến và đơn giản hoá các thủ tục lắp đặt hệ thống cấp nước mới cho khách hàng, rút ngắn thời gian giải quyết.

*d) Nâng cao chất lượng sản phẩm*

Từng bước hoàn thiện và nâng cao dịch vụ cấp nước. Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch và thành lập tổ công tác để triển khai thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BXD ngày 31/12/2008 của Bộ Xây dựng V/v Ban hành quy chế đảm bảo an toàn cấp nước.

*• Công tác thi công xây lắp*

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phân công cho đơn vị thi công trong công ty phải phù hợp với tình hình thực tế. Hạn chế đến mức thấp nhất về việc thuê ngoài để giảm chi phí, tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Tổng doanh thu xây lắp năm phấn đấu đạt mức 20 tỷ đồng.
- Vật tư đưa vào công trình, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn cấp nước sạch.
- Khẩn trương thi công hoàn thành các công trình do Công ty tự đầu tư để sớm đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả.

- Phối hợp và quan hệ tốt với các chủ đầu tư dự án để được nhận thầu thi công xây lắp các hạng mục cấp nước cho công trình...

***Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng công việc***

***a) Về thủ tục hành chính***

- Tiếp tục rà soát và cải cách các quy trình; Hoàn thiện, ban hành chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với từng bộ phận trong đơn vị; Tăng cường mối quan hệ làm việc giữa các đơn vị trực thuộc Công ty và với khách hàng, lấy kết quả công tác và sự hài lòng của khách hàng làm thước đo đánh giá kết quả công việc của từng bộ phận, từng cá nhân.

- Giải quyết công việc nhanh, gọn, không để tồn đọng hồ sơ và gây phiền hà đối với khách hàng.

- Quá trình giải quyết công việc phải công khai, dân chủ, rõ ràng, không né tránh.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

***b) Nâng cao chất lượng cán bộ nhân viên***

- Tiến hành kiểm tra lại định mức lao động, đánh giá khối lượng công việc từng bộ phận, cá nhân phụ trách để có định biên lao động hợp lý, phát huy hiệu quả.

- Chủ động tuyển dụng và sàng lọc tuyển chọn đội ngũ nhân viên có phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn với tinh thần trách nhiệm cao. Xử lý nghiêm các trường hợp CB.CNV vi phạm nội quy lao động.

- Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, phát huy tốt tính quan hệ giữa CBCNV trong đơn vị và giữa CBCNV với khách hàng tạo ra sự đồng cảm, thân thiện và bình đẳng hợp tác cùng có lợi; Tăng cường sự đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong công tác, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

***Quản lý cơ sở vật chất, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm***

***a) Công tác quản lý cơ sở vật chất:***

Tăng cường công tác quản lý vật tư, tài sản, thiết bị, nhà xưởng đúng quy trình nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và hiệu quả trong quá trình sản xuất.

***b) Công tác chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:***

- Trong đầu tư xây dựng: thực hiện đúng qui định về quản lý xây dựng cơ bản, bảo đảm hiệu quả đầu tư.

- Trong lao động: Bố trí lao động theo định mức công việc, tăng năng suất lao động.

- Mua sắm và sử dụng vật tư, trang thiết bị; ưu tiên sử dụng vật tư, trang thiết bị sản xuất trong nước có chất lượng tốt, giá cả hợp lý. Tiết kiệm trong việc sử dụng văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại...

- Về thời gian: định mức thời gian cho từng công tác, định biên cho từng công việc.

- Từng bước xây dựng định mức nội bộ để dần đi đến giao khoán công việc.

***Công tác khác***

- Đối với các đoàn thể chính trị, xã hội trong Công ty: Khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động theo điều lệ của mỗi đoàn thể.
- Thực hiện đầy đủ, đúng luật các chế độ chính sách cho người lao động trong Công ty. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của Nhà nước, các ngành về công tác xã hội

#### 5. Các rủi ro

##### \* Rủi ro kinh tế

Nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro được hình thành từ sự biến động của các nhân tố kinh tế cơ bản như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Các doanh nghiệp, với vai trò là một trong các chủ thể của nền kinh tế cũng không nằm ngoài sự tác động của các nhân tố trên.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn, rủi ro nhiều, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện cả ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chứa đựng nhiều thách thức khi ổn định kinh tế chưa bền vững, phục hồi không đều, tăng trưởng dựa nhiều vào khu vực FDI.

Mặt khác, vào đúng thời điểm Việt Nam đẩy mạnh tiến trình hội nhập đến mức sâu sắc thì cục diện kinh tế chính trị quốc tế diễn ra những điều ngoài ý muốn. Trước mắt, nó sẽ làm tăng tính bất định, và chỉ riêng điều đó đã tác động tiêu cực đến việc đầu tư, kinh doanh, tiêu dùng

##### \* Rủi ro luật pháp

Việt Nam đang đẩy mạnh tiến trình hội nhập, điều này khiến môi trường kinh doanh của các Doanh nghiệp cũng thay đổi nhiều. Đòi hỏi các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi nói riêng phải nhận thức được những thông tin pháp lý, chính sách thỏa thuận cam kết quốc tế cũng như những thay đổi dự kiến trong chính sách pháp luật quốc gia, để thích ứng kịp thời sự hội nhập, cạnh tranh, phát triển.

Pháp luật và các chính sách của Việt Nam thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế. Hàng loạt các thay đổi về cơ chế, chính sách pháp luật kinh doanh trọng yếu vừa qua và sắp tới cũng đòi hỏi Công ty phải có sự chuyển đổi cơ chế, chính sách nội bộ của mình.

Hiện nay Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi trở thành công ty đại chúng qui mô lớn và cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. Vì vậy, ngoài việc hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp thì hoạt động của Công ty còn bị điều chỉnh bởi các văn bản liên quan đến thị trường Chứng khoán.

Ngoài các chính sách kinh tế, chính trị, xã hội nói chung ảnh hưởng đến hoạt động

sản xuất kinh doanh của Công ty thì Công ty còn chịu sự quản lý, chi phối của các hiệp hội... Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty, .. sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tồn tại và phát triển đòi hỏi Công ty phải tiếp tục tìm kiếm sáng tạo những định hướng mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới trong hoạt động kinh doanh.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

**Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tăng trưởng Năm 2017 so với 2016
1	Lượng nước sạch cung cấp	7.144.000	7.609.000	106.5%
2	Số công trình xây dựng	02	01	50%

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2017 của Công ty)

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### 2.1. Danh sách Ban điều hành

##### Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Ngọc Anh	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Đăng Đơ	Phó Giám đốc
3	Ông Phạm Đình Tùng	Kế toán trưởng

##### Lý lịch thành viên Ban điều hành

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/12/1960
- CMND: 211.966.095; Ngày cấp: 06/7/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 253 đường Phan Đình Phùng, Phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh Tế
- Quá trình đào tạo:
  - Từ 1980÷1985 : Kỹ Sư Thiết bị Điện
  - Từ 1993÷1996 : Cử nhân Quản trị Kinh doanh
  - Từ 1994÷1997 : Kỹ sư Xây dựng và Dân dụng công nghiệp

- Từ 2002÷2006 : Cử nhân Ngoại ngữ Anh văn  
Từ 2010÷2012 : Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình công tác:
    - Từ 01/01/1979 : Công tác tại Công ty Cấp nước tỉnh Bình Thuận
    - Đến 09/1989 : Giám đốc Nhà máy nước TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
    - Từ 10/1989 đến 10/1992 : Phó Giám đốc – Công ty Cấp nước Quảng Ngãi
    - Từ 11/1992 đến 12/2017 : Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
    - Từ 01/2018 đến nay : Giám đốc CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
  - Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
  - Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.  
Trong đó:
    - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.
    - + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
  - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 8.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,041% vốn điều lệ  
Trong đó:
    - + Lê Thị Thanh – Vợ nắm giữ 4.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,020% vốn điều lệ
    - + Đặng Ngọc Tâm – Em nắm giữ 4.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,021% vốn điều lệ
  - Các khoản nợ đối với Công ty: không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty: không



- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/12/1972
- CMND: 211.316.617; Ngày cấp: 17/12/2001; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 672 đường Hai Bà Trưng, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện, Cử nhân QTKD
- Quá trình đào tạo:

Từ 1991÷1996 : Học Đại học Sư phạm Kỹ thuật – TP.Hồ Chí Minh

Từ 2006÷2010 : Học Đại học Kinh tế Đà Nẵng – tại Quảng Ngãi

- Quá trình công tác:

Từ 05/1997-12/1999 : Làm việc tại Công ty Đường Quảng Ngãi

Từ 12/1999 đến 01/2010 : Công tác tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Từ 02/2010 đến nay : Phó Giám đốc và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi – Phó Giám Đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 3.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,016% vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,016% vốn điều lệ.

+ Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 21/6/1974

- CMND: 211.987.966; Ngày cấp: 18/7/2007; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: 92 Quang Trung - Thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế

- Quá trình đào tạo

Từ 1993÷1997 : Học Kinh tế – Viện Đại học mở Hà Nội

- Quá trình công tác:

Từ 1999 đến 01/2010 : Công tác tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Từ tháng 04/2016 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Từ 02/2015 đến nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng – Phụ trách phòng tài vụ
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,013% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,013% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

**Bảng số 1: Cơ cấu lao động**

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>160</b>	<b>100,00%</b>
- Đại học và trên đại học	52	32,50%
- Cao đẳng	12	7,50%
- Trung cấp, Lao động phổ thông	96	60,00%
<b>Phân theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>160</b>	<b>100,00%</b>
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	0	0%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	109	68,13%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 đến 36 tháng	19	11,88%
- Lao động làm việc theo HĐLĐ dưới 12 tháng.	32	20%
<b>Phân loại theo giới tính</b>	<b>160</b>	<b>100,00%</b>
- Nam	128	80,00%
- Nữ	32	20,00%

(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

### **📌 Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: 8h/ngày, 44 giờ/tuần, nghỉ trưa 1,5h. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư trong Năm 2017:**

- Công trình phát triển mạng lưới cấp nước Năm 2017,
- Thi công Đợt 3 - Hệ thống cấp nước cho thị trấn Sông Vệ và 02 xã Nghĩa Thương và Nghĩa Phương huyện Tư Nghĩa, nguồn vốn: Vay từ Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh Quảng Ngãi.
- Hoàn thiện tuyến ống từ KCN Tịnh Phong đến KCN VSIP Quảng Ngãi.
- Đầu tư tuyến ống dọc đường 2A-KCN VSIP đầu nối cấp nước cho khu vực phía Tây KCN VSIP.
- Tập trung thực hiện đầu tư Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi, CS giai đoạn I: 6.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

#### **b) Các công ty con, công ty liên kết:**

- Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.
- Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP Quảng Ngãi.

#### **c) Tình hình tài chính**

**Bảng số 2: Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm/
Tổng giá trị tài sản	127.364.438.895	292.135.300.504	229,37%
Doanh thu thuần	71.492.575.169	60.891.665.979	-14,83%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.422.078.769	5.918.100.220	-37,19%



Lợi nhuận khác	361.862.545	30.134.537	-91,67%
Lợi nhuận trước thuế	9.783.941.314	5.948.234.757	-39,2%
Lợi nhuận sau thuế	7.656.155.882	4.554.763.848	-40,51%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	849/10.000		

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2017 của Công ty)

d) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

**Bảng số 3: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,96	3,65	
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,47	3,28	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	25,90%		
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	46,64%		
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Vòng	3,92	2,49	
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	0,56	0,21	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,71%	7,48%	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	10,82%	9,72%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,01%	2,28%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	13,18%	1,56%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2017 của Công ty)

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

– Tổng số cổ phần: 20.000.0000 cổ phần

– Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

– Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

– Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 20.000.000 cổ phiếu

– Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 500 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2017

**Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>122</b>	<b>20.000.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Tổ chức	4	19.430.700	97,153%
1.2	Cá nhân	118	569.300	2,847%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>			
2.1	Tổ chức			
2.2	Cá nhân			
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>			
<b>Tổng Cộng</b>		<b>122</b>	<b>20.000.000</b>	

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

STT	Tên nguyên vật liệu chính	ĐVT	Lượng sử dụng
1			
2			

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Công ty sử dụng các thiết bị đồng bộ nhằm tối ưu trong việc tiết kiệm năng lượng. Ngoài ra, công tác kiểm soát định mức năng lượng rất được chú trọng, các khâu sản xuất được trang bị hệ thống đo đếm tiêu thụ năng lượng riêng để theo dõi mức tiêu hao từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến

này: Không có

5.3. *Tiêu thụ nước:*

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Được sử dụng từ mạng lưới phân phối nước sạch của Công ty.  
 b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

5.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không  
 b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

5.5. *Chính sách liên quan đến người lao động.*

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	2014	2015	2016	2017
Lao động bình quân (người)	148	151	151	164
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	5,4	6,7	8.5	9

(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động  
 Thời gian làm việc: 8h/ngày, 44 giờ/tuần, nghỉ trưa 1h. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả. Đặc biệt số ngày nghỉ phép hàng năm sẽ tăng theo thâm niên làm việc, cứ mỗi năm (05) năm làm việc tại Công ty sẽ được cộng thêm một (01) ngày phép.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV.

Chế độ thai sản cho nhân viên nữ:

Ngoài chế độ được hưởng theo quy định của luật lao động, CBCNV nữ công ty còn được hưởng chế độ riêng:

- Từ tháng thứ 1 đến khi nghỉ sinh: cán bộ - công nhân viên nữ mang thai được đi trễ và về sớm 1h, tổng 2h/1 ngày làm việc.
- Ngoài ra, từ tháng thứ 6 của thai kỳ cho đến khi nghỉ sinh: cán bộ - công nhân viên nữ mang thai được làm việc tại nhà vào ngày thứ 7 hàng tuần.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có sức khỏe, trình độ chuyên môn cơ bản phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và tác nghiệp độc lập trình độ về ngoại ngữ và tin học.

Công ty cũng dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: *Không có*

5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: *Không*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Đạt

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

**Bảng số 5: Tình hình tài sản**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm/
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>31.644.012.138</b>	<b>181.534.890.962</b>	573.68%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	513.559.691	32.130.911.960	
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	112.500.000.000	-	
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	14.097.898.692	17.211.623.605	
<i>Phải thu khách hàng</i>	<i>12.783.478.692</i>	<i>15.645.925.491</i>	
<i>Trả trước cho người bán</i>	<i>2.107.010.919</i>	<i>1.180.218.485</i>	
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>1.868.662.409</i>	<i>2.924.414.307</i>	
4. Hàng tồn kho	16.199.599.844	18.503.103.570	
5. Tài sản ngắn hạn khác	832.953.911	1.189.251.827	
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>95.720.426.757</b>	<b>110.600.409.542</b>	115.54%

1. Các khoản phải thu dài hạn	798.638.560	798.638.560	
2. Tài sản cố định	58.025.186.190	59.524.655.948	
3. Tài sản dở dang dài hạn	24.354.707.238	35.556.431.893	
<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>24.354.707.238</i>	<i>35.556.431.893</i>	
4. Tài sản dài hạn khác	9.541.894.769	11.720.683.141	

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2017 của Công ty)

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

**Bảng số 6: Tình hình công nợ**

<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>Năm 2016 (Đồng)</b>	<b>Năm 2017 (Đồng)</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>56.635.306.074</b>	<b>77.901.573.331</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>32.989.279.156</b>	<b>49.720.591.932</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22.299.458.893	24.119.549.411
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	5.506.161.133	18.227.506.697
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.275.605.310	1.349.807.710
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	941.882.203	1.862.081.641
5. Phải trả người lao động	1.945.188.025	3.481.190.193
6. Chi phí phải trả	557.484.311	288.488.650
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
8. Phải trả ngắn hạn khác	299.354.531	317.137.910
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>23.646.026.918</b>	<b>28.180.981.399</b>

(Nguồn: BCTC Kiểm toán Năm 2017 của Công ty)

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.*

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- Tiếp tục phát triển thị trường cấp nước, bổ sung giếng khai thác dự phòng và thay thế đầu nguồn tại khu vực giếng số 8 - Nhà máy nước thành phố Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Trạm xử lý nước trong KCN VSIP, để bổ sung nguồn

cấp nước hiện tại đang thiếu và đảm bảo áp lực nước đã cam kết cấp cho KCN VSIP Quảng Ngãi, nguồn nước dự phòng cấp vào thành phố Quảng Ngãi.

- Hoàn chỉnh công tác phê duyệt hồ sơ Dự án 45.000m<sup>3</sup>/ngđ và tổ chức thực hiện đầu tư

- Tiếp tục tham gia liên danh đầu tư để mở rộng địa bàn cấp nước:

+ Liên doanh đầu tư giữa 3 Công ty là: Tổng Công ty Vinaseen – Hà Nội, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng nhà máy nước công suất 50.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp cho khu kinh tế Dung Quất mở rộng.

+ Liên doanh với Công ty QISC đầu tư dự án cấp nước cho KCN VSIP Quảng Ngãi.

- Tiếp tục thi công – Giai đoạn I: Phần Trạm bơm tăng áp tại xã Nghĩa Thương thuộc Công trình: Hệ thống cấp nước thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa.

- Phối hợp với địa phương để thực hiện việc đền bù và giao đất phục vụ cho kế hoạch xây dựng: Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn (nâng công suất từ 1.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 2.900 m<sup>3</sup>/ngđ). Lý do kéo dài, hiện nay một số hộ chưa chấp nhận nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, công việc kéo dài.

- Hoàn thiện việc cải tạo, di dời các tuyến ống trên MLCN thành phố Quảng Ngãi.

- Thực hiện đầu tư, cải tạo khu vực Kho Gò Lãng, Nhà xưởng gia công, sửa chữa Cơ điện và kho vật tư.

- Đánh giá chất lượng nguồn nhân lực hiện tại để có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng lao động theo hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao.

- Đầu tư, phục vụ nâng cao năng lực quản lý và điều hành đối với các công trình đầu nguồn, công tác ghi thu và đặc biệt chú trọng đối với công tác quản lý doanh nghiệp theo hướng hiện đại. Tăng cường công tác chống thất thoát và thất thu tiền nước trên cơ sở cải tạo mạng lưới và phối hợp ngân hàng nhờ thu hoặc thành lập các điểm thu trong Thành phố.

- Quan hệ, liên doanh, liên kết, xin nhận thầu, tham gia đấu thầu thi công xây lắp các công trình cấp và thoát nước để tăng thêm doanh thu và giải quyết công việc làm cho người lao động.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

- Trong Năm 2017, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.

- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.
- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực thời gian tới cho các phòng ban thuộc Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và ban hành các nghị quyết/quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:*

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

Năm 2018, HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao trong hoạt động của Ban điều hành nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh an toàn và hiệu quả.

Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đó là giá trị cốt lõi trong sự phát triển lâu dài của công ty.

Nâng cao hiệu quả quản lý nguồn nhân lực, ưu tiên nguồn nhân lực có chuyên môn và có tâm huyết với nghề.

Duy trì các mối quan hệ với các đối tác, khách hàng tiềm năng của công ty

Tăng cường tìm kiếm nhà đầu tư các tổ chức tín dụng mới để vay vốn hoạt động, tận dụng tối đa đòn bẩy tài chính.

Tinh gọn bộ máy quản lý, sắp xếp và lên kế hoạch sản xuất để giảm thiểu tối đa chi phí trong sản xuất kinh doanh.

## V. **Quản trị công ty.**

### 1. *Hội đồng quản trị*

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đặng Ngọc Anh	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Lâm Xuân Kính	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Phạm Thị Lan Anh	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Nguyễn Đăng Đơ	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Võ Xuân Vũ	Thành viên HĐQT	Không điều hành

**ĐẶNG NGỌC ANH**

Đã nêu tại phân lý lịch của Ban lãnh đạo

**NGUYỄN ĐĂNG ĐƠ**

Đã nêu tại phân lý lịch của Ban lãnh đạo

**LÂM XUÂN KÍNH**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/12/1955
- CMND: 210.329.550; Ngày cấp: 27/6/2007; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 66 đường Trương Định, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế
- Quá trình đào tạo
  - Từ 1977÷1978 : Sơ cấp công nhân kỹ thuật xây dựng*
  - Từ 1979÷1982 : Trung cấp Kế toán*
  - Từ 1984÷1985 : Học Kế toán trưởng*
  - Từ 1990÷1994 : Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán*
- Quá trình công tác:
  - Từ 01/01/1978 đến 09/1979 : Làm công nhân tại công ty Xây dựng II Nghĩa Bình*
  - Từ 1982 đến 01/2010 : Công tác tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*
  - Từ 02/2010 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi = Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không



- Số cổ phần nắm giữ: 8.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,040% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,025% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 2.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,014% vốn điều lệ:  
Trong đó:
  - + Lâm Xuân Kính – Con nắm giữ 1.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,009% vốn điều lệ
  - + Lâm Xuân Kiệt – Con nắm giữ 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,005% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

#### PHẠM THILAN ANH

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/10/1974
- CMND: 212.012.946; Ngày cấp: 10/5/2012; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ DP 3 thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán
- Quá trình đào tạo:
  - Từ 1992 đến 1996 : Đại học Tài chính – Kế toán Hà Nội*
  - Từ 2013 đến 2015 : Cao cấp lý luận chính trị*
  - Từ 2013 đến 2015 : Thạc sĩ Kế toán*
- Quá trình công tác:
  - Từ 1997 đến nay : Công tác tại Sở Tài chính Quảng Ngãi*
  - Tháng 04/2016 Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài chính Doanh Nghiệp*
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Trưởng phòng Tài chính Doanh nghiệp – Sở Tài chính Quảng Ngãi.
- Số cổ phần nắm giữ: 4.671.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,36% vốn điều lệ.  
Trong đó:
  - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ.
  - + Cổ phần đại diện sở hữu của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Quảng Ngãi: 4.671.188 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,36% vốn điều lệ.

- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

**VÕ XUÂN VŨ**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/01/1965
- CMND: 210.980.933; Ngày cấp: 06/5/2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư đô thị
- Quá trình đào tạo:
  - Từ 1984÷1988 : Thực hiện nghĩa vụ quân sự Quốc tế tại Campuchia*
  - Từ 1989÷1992 : Học lớp Cơ khí – Trường TH Kỹ thuật và dạy nghề Bảo Lộc – Lâm Đồng*
  - Từ 1996÷2001 : Lớp Cấp thoát nước – Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (mở tại Phú Yên)*
- Quá trình công tác:
  - Từ 1984 đến 1988 : Làm nghĩa vụ quân sự tại Campuchia*
  - Từ 1988 đến 1992 : Chuyển ngành học trường TH Kỹ thuật và Dạy nghề Bảo Lộc – Lâm Đồng*
  - Từ 1992 đến 1996 : Công tác tại Nhà máy Cơ khí và Xây lắp An Ngãi*
  - Từ 1996 đến 2001 : Học Đại học Kiến trúc Hà Nội – Lớp Cấp thoát nước*
  - Từ 2001 đến 01/2010 : Công tác tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*
  - Từ 02/2015 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi - Trưởng phòng Quản lý – Kinh doanh Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,019% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,019% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- b) Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: *Thư ký Hội đồng quản trị*
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

**Bảng số 7: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT Năm 2017**

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Quyết định 02/QĐ-HĐQT	16/01/2017	Về việc tạm trích chi khen thưởng cho HĐQT và BKS năm 2016
02	Nghị Quyết 01/2017/NQĐH	24/02/2017	Về việc Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông Bất thường lần 1 năm 2017
03	Nghị Quyết 02/2017/NQĐH	29/03/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017
04	Nghị Quyết 03/2017/NQĐH	04/04/2017	Về việc Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông Bất thường lần 1 năm 2017
05	Nghị Quyết 04/2017/NQĐH	04/04/2017	Triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược của Công ty
06	Nghị Quyết 08/2017/NQĐH	28/04/2017	Hoãn tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2017
07	Nghị Quyết 10/2017/NQĐH	08/05/2017	Triệu tập họp đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2017
08	Quyết định 16/QĐ-HĐQT	15/05/2017	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu thi công xây lắp hạng mục: Nhà kho (XD mới) thuộc công trình: Xây dựng và cải tạo kho Gò Lãng
09	Nghị Quyết 12/2017/NQĐH	20/05/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2017
10	Nghị Quyết 15/2017/NQĐH	31/05/2017	Về việc thông qua chi tiết kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược tăng vốn điều lệ tại Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
11	Quyết định 17/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016
12	Quyết định 18/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc khen thưởng cho HĐQT và BKS năm 2017
13	Quyết định 19/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư XD CB và kế hoạch tài chính năm 2017
14	Quyết định 20/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc chi trả tiền thù lao cho HĐQT và BKS Công ty năm 2016
15	Quyết định 22/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc phê duyệt và giao đơn giá tiền lương năm 2017 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
16	Quyết định 21/QĐ-HĐQT	05/06/2017	Về việc tạm chi trả tiền thù lao cho HĐQT và BKS Công ty năm 2017
17	Quyết định 23/QĐ-HĐQT	12/06/2017	Về việc thông qua Phương án và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
18	Quyết định 24/QĐ-HĐQT	14/07/2017	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu XL-01. Công trình HTCEN thị trấn Sông Vệ và 2 xã Nghĩa Thương, Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, giai đoạn 1 công suất 1.000m <sup>3</sup> /ngđ. Hạng mục: Bể chứa và Trạm bơm tăng áp (phần Xây dựng)
19	Nghị Quyết 31/2017/NQ-HĐQT	28/11/2017	Về thông qua dự toán và kế hoạch mở rộng phát triển 03 mạng lưới cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi.
20	Quyết định 40/QĐ-HĐQT	29/11/2017	Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn lập Báo cáo KTKT Công trình: Mở rộng HTCEN thành phố Quảng Ngãi – tuyến ống Cấp nước đường Trường Sa (phía Nam sông Trà Khúc) cấp nước cho các xã phía đông thành phố, Công suất giai đoạn 1 – 2.000m <sup>3</sup> /ngđ.
21	Quyết định 41/QĐ-HĐQT	29/11/2017	Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu tư vấn lập Báo cáo KTKT Công trình: Mở rộng HTCEN thành phố Quảng Ngãi – tuyến ống chuyển tải cấp nước từ KCN VSIP đến thị trấn Châu Ổ, Công suất – 5.000m <sup>3</sup> /ngđ.
22	Quyết định 45/QĐ-HĐQT	04/12/2017	Về việc phê duyệt BCKTKT công trình phát triển Mạng lưới cấp nước xuống phía Đông thành phố Quảng Ngãi
23	Nghị Quyết 29/2017/NQ-HĐQT	19/12/2017	Về việc thông qua triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.
	.....		

(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Danh sách thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thanh Tùng	Trưởng Ban kiểm soát
2	Võ Thị Kim Hoa	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phạm Đình Tùng	Thành viên Ban kiểm soát

**Lý lịch Ban kiểm soát****NGUYỄN THANH TÙNG**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/11/1970
- CMND: 0010.7000.4242; Ngày cấp: 23/6/2015; Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 104 Thành Thái - Thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Quá trình đào tạo:
  - Từ 9/1988 đến 9/1990 : Kinh tế Tổng hợp – Trường trung cấp Xây dựng số 1
  - Từ 9/1997 đến 2001 : Cử nhân Kế toán – Trường Đại học Đà Nẵng
- Quá trình công tác:
  - Từ 03/1993 : Nhân viên Phòng Kế toán – Tài Vụ Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.
  - Từ 04/2004 đến 01/2010 : Phó trưởng phòng Quản lý dự án Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
  - Từ 02/2010 đến 03/2011 : Phó trưởng phòng Quản lý dự án Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
  - 04/2011 đến nay : Phó trưởng phòng Quản lý Kinh doanh Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
  - 02/2015 đến nay : Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát - Phó trưởng phòng Quản lý Kinh doanh Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 6.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,034% vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 6.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,034% vốn điều lệ.

- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

**VÕ THỊ KIM HOA**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/5/1963
- CMND: 211.185.637; Ngày cấp: 23/3/2004; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 162 Nguyễn Trãi - Thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Lưu trữ quản trị văn phòng
- Quá trình đào tạo:  
*Từ 10/1998÷05/2002 : Lưu trữ Quản trị văn phòng – Đại học quốc gia Hà Nội*
- Quá trình công tác:  
*Từ 1979 đến 9/1982 : Bộ đội huấn luyện ở đoàn 860 An Sơn – Bình Định; công tác tại các đơn vị: Cục Kinh tế, Trường Hạ sĩ quan Kỹ thuật – Cục kỹ thuật QK5*  
*Từ 10/1982 đến 10/1983 Công ty Xây dựng số I Nghĩa Bình*  
*Từ 11/1983 đến 12/1993 : Xí Nghiệp Đông lạnh Quy Nhơn – Bình Định*  
*Từ 01/1994 đến 01/2010 : Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*  
*Từ 02/2015 đến nay : Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi*
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,017% vốn điều lệ.  
 Trong đó:  
 + Cổ phần sở hữu cá nhân: 3.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,017% vốn điều lệ.  
 + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

**PHẠM ĐÌNH TÙNG**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/6/1974
- CMND: 211.987.966; Ngày cấp: 18/7/2007; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 92 Quang Trung - Thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế
- Quá trình đào tạo
- Từ 1993÷1997 : Học Kinh tế – Viện Đại học mở Hà Nội
- Quá trình công tác:
- Từ 1999 đến 01/2010 : Công tác tại Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Từ tháng 04/2016 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Từ 02/2015 đến nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,013% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,013% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong Năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Giám đốc (BTGD) Năm 2017 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BGD trong Năm 2017;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, BGD về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ Năm 2017 đối với HDQT và BGD;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát:

**Bảng số 8: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao (HDQT, BKS, BGD)	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Đặng Ngọc Anh	Chủ tịch HDQT	376.475.000	87.000.000	463.475.000	
2	Lâm Xuân Kính	Thành viên HDQT	59.920.000	69.600.000	129.520.000	
3	Phạm Thị Lan Anh	Thành viên HDQT		69.600.000	69.600.000	
4	Nguyễn Đăng Đơ	Thành viên HDQT	310.515.400	69.600.000	380.115.400	
5	Võ Xuân Vũ	Thành viên HDQT	178.308.000	69.600.000	247.908.000	
6	Nguyễn Thanh Tùng	Trưởng BKS	166.435.000	76.560.000	242.995.000	
7	Phạm Đình Tùng	Thành viên BKS	283.971.000	52.200.000	336.171.000	
8	Võ Thị Kim Hoa	Thành viên BKS	188.875.000	52.200.000	241.075.000	

(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

**Bảng số 9: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

TT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

(Nguồn: CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi)



c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính:

<http://capnuocqni.com.vn/>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

